

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CÁI RĂNG,
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 08/01/2024

V/v “tranh chấp ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Tùng.

2. Bà Lê Thị Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Ngày 08 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 367/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2023 về “tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 472/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc A; Địa chỉ cư trú: Ấp X, xã H, huyện G, tỉnh K; Địa chỉ liên lạc: Đường B Khu dân cư X, phường H, quận N, thành phố C “Có đơn xin vắng mặt”.

Bị đơn: Ông Lê Văn L; Địa chỉ cư trú: Khu vực P, phường T, quận C, thành phố C “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà A trình bày và yêu cầu: Ông bà tự nguyện quen biết, qua thời gian tìm hiểu tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tân Phú, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và có một con chung Lê Thảo N (Nữ) sinh ngày 08/11/2021 hiện đang do bà nuôi dưỡng. Sau khi sinh con thì phát sinh mâu thuẫn mà nguyên nhân chủ yếu là do tính cách không hợp nhau. Mặc dù nhiều lần ngồi lại nói chuyện để hiểu nhau hơn, mong thay đổi nhưng vẫn không kết quả,

mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Bà đã nhiều lần bỏ qua để mong hàn gắn nhưng vẫn không được. Hiện tình cảm vợ chồng bà dành cho ông không còn, không ai quan tâm đến ai nữa, ông L cũng không quan tâm đến việc tiếp tục duy trì hôn nhân. Bà đã ly thân và dọn ra ở riêng hơn một năm nay, cháu Nhi do bà nuôi dưỡng. Trong thời gian này ông L cũng không có phụ giúp thăm nom, chăm sóc.

Nay bà yêu cầu ly hôn với L, tiếp tục nuôi con chung không yêu cầu cấp dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án ông L vắng mặt nên không ghi nhận được lời khai.

Tại phiên tòa, bà A có đơn xin xét xử vắng mặt, ông L vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện và các chứng cứ được thu thập, thẩm tra xác định bà Hân, ông L tranh chấp ly hôn, Tòa án thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Theo tinh thần của Luật Hôn nhân và gia đình, một trong những nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình là vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, cùng nhau chung sống, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc; các thành viên gia đình có nghĩa vụ tin tưởng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Qua lời khai thấy được mâu thuẫn trong đời sống vợ chồng ông bà là có thật. Quá trình giải quyết tại Tòa án ông L đều vắng mặt chứng tỏ ông bỏ mặc, không hề quan tâm tới việc bà A ly hôn nên Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của ông bà đã thật sự trầm trọng, không thể tiếp tục duy trì nên yêu cầu ly hôn của bà có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Trong thời gian ly thân đến nay bà A trực tiếp nuôi con mà không nhận được sự quan tâm, cấp dưỡng từ ông L. Cháu Nhi hiện nay dưới 36 tháng tuổi nên bà A yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nhi là phù hợp quy định tại Khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình nên có căn cứ chấp nhận. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông L không ai được quyền ngăn cản.

[4] Ghi nhận lời trình bày của bà về việc ông bà không có tài sản chung, không nợ chung. Trường hợp sau này có phát sinh sẽ khởi kiện thành vụ án khác tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

[5] Về án phí: Bà A phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khấu trừ vào

tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai số 0003463 ngày 29/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng, bà không phải nộp thêm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56, Khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện bà Nguyễn Thị Ngọc A.

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc A ly hôn với ông Lê Văn L.

Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Ngọc A tiếp tục nuôi dưỡng cháu Lê Thảo N (Nữ) sinh ngày 08/11/2021. Ông Lê Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Văn L có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận lời trình bày của bà về việc ông bà không có tài sản chung và không nợ. Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ án khác tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc A phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai số 0003463 ngày 29/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng, bà không phải nộp thêm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS Q. Cái Răng;
- UBND phường Tân Phú, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ;
- Lưu: H. Anh, hồ sơ vụ án (TC: 12).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Minh Mẫn